

# CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI

Địa chỉ: KCN Hồ Nai - xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai  
ĐT: 02513671039 Fax: 02513671040 Email: honiz@vnn.vn Web: honiz.vn  
ĐKKD số: 3600505336 do Sở KHĐT Đồng Nai cấp lần 7 ngày 25/04/2016

Số: 128/TB-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2020

## THÔNG BÁO

### V/v Triệu tập phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 123/NQ-HONIZHĐQT ngày 21/4/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai xin trân trọng thông báo đến Quý vị cổ đông v/v triệu tập phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, như sau:

1. Thời gian: 08 giờ 00, **Thứ Sáu** - Ngày **29** tháng **05** năm **2020**

2. Địa điểm: Trụ sở công ty - KCN Hồ Nai, xã Hồ Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai

3. Nội dung Chương trình Đại hội:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng 2020;
- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận;
- Thông qua việc bầu thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2020-2025;
- Và một số vấn đề khác theo quy định của Điều lệ công ty.

4. Quý cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công ty cho cổ đông khác hoặc người khác đại diện tham dự.

Để công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền về Công ty chậm nhất là vào lúc 15h00, ngày **28/05/2020**.

Tài liệu Đại hội được đăng tải trên website công ty (honiz.vn). Mọi thông tin về Đại hội, xin liên hệ tại Phòng Tổ chức Hành chính công ty theo địa chỉ và số điện thoại trên./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**Huỳnh Đức Tấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**



**TÀI LIỆU**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



*Tháng 5/2020*





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**  
- Ngày 29 tháng 5 năm 2020 - Từ 08h00 đến 11h30

Thời gian	NỘI DUNG	Thực hiện
7:30 – 8:00	- Tiếp đón đại biểu; - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự và phát phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức Ban Kiểm soát
8:00 – 8:20	- Chào cờ. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Báo cáo thủ tục xác nhận tư cách cổ đông, tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội. - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Tổ Kiểm phiếu Đại hội.	Ban Tổ chức
8:20 – 9:20	- Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội; - Công bố Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết của Đại hội; - Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020; - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch 2020; - Báo cáo hoạt động của Ban KS năm 2019 và phương hướng 2020; Tờ trình v/v chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020; - Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019; các Tờ trình của HĐQT: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch PPLN 2020 và quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2019, dự trù thù lao năm 2020; - Tờ trình của HĐQT v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2020-2025.	-Đoàn Chủ tịch -Ban Tổ chức -Đoàn Chủ tịch -HĐQT  -Tổng giám đốc -Ban Kiểm soát  -Kế toán trưởng  - HĐQT
9:20 - 10:40	Đại hội thảo luận Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề đã thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10:40- 11:00	Bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025 - Phổ biến Quy chế bầu cử & Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban Kiểm phiếu
11:00 - 11:30	Ban Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội	Ban Thư ký
	Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết	Đoàn Chủ tịch
	Bế mạc Đại hội	
	Chào cờ	Ban Tổ chức



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DỰ  
THẢO**

*Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Khu công nghiệp Hồ Nai;

Căn cứ Thông báo số 128/TB-HONIZHĐQT ngày 19/5/2020 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Khu công nghiệp Hồ Nai về việc triệu tập phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020,

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với các quy định như sau:

**Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai (HONIZ).

**Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông HONIZ có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội năm 2020 có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự (sau đây được gọi chung là cổ đông) và biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành**

1. Khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đạt ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của HONIZ.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

**Điều 4. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ HONIZ và theo quy định của pháp luật.



2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tịch đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội và ý kiến đóng góp đó có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.

5. Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông được quyền nhận một phiếu biểu quyết để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ biểu quyết trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông nên hạn chế ra ngoài.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội**

1. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội thành lập. Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm:

- a) Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
- b) Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
- c) Phát phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông;
- d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu**

Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

##### **1. Đoàn Chủ tịch:**

a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.



**2. Ban thư ký:**

- a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
- b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cổ đông;
- c) Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;
- d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn.

**3. Ban kiểm phiếu:**

- a) Thông báo Thể lệ biểu quyết của Đại hội;
- b) Hướng dẫn công khai cho các cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
- c) Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề.

**Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

- 1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thì giơ tay hoặc đăng ký với Ban thư ký. Cổ đông sẽ phát biểu ý kiến khi được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.
- 2. Cổ đông cần phát biểu ngắn gọn, không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi và phù hợp với chương trình họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- 3. Đoàn chủ tịch sắp xếp cho Cổ đông phát biểu, đồng thời giải đáp thắc mắc của Cổ đông.

**Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả Cổ đông tham dự Đại hội đồng thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm được Đại hội thông qua.

Kính trình./.

**BAN TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

ĐH ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN KCN HỒ NAICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúcDỰ  
THẢO

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai;

Việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai được thực hiện theo những quy định sau:

1. Công việc tổ chức kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội được giao cho Ban kiểm phiếu thực hiện. Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức đề xuất và được ĐHĐCĐ chấp thuận.

2. Công việc của Ban kiểm phiếu bao gồm:

- Kiểm đếm Phiếu biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua;
- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- Cùng Chủ tịch đoàn của Đại hội xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả kiểm phiếu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

3. Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội có số biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

4. Cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết là tờ giấy A5 màu xanh, được Ban thẩm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông tại bàn đăng ký tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết có ghi mã số đại biểu và tổng số cổ phần biểu quyết.

5. Thẻ lệ biểu quyết: Khi biểu quyết thông qua một vấn đề nào đó trong nội dung Đại hội, các cổ đông được lấy ý kiến biểu quyết bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết trong các trường hợp: a) *Đồng ý*; b) *Không đồng ý* và c) *Không có ý kiến*. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại ý kiến biểu quyết cho từng trường hợp trên và kết quả sẽ được ghi vào Biên bản kiểm phiếu đối với từng vấn đề đã được biểu quyết trong Đại hội.





**Ghi chú:** Ngoài những Phiếu biểu quyết cho các trường hợp a) *Đồng ý* và b) *Không đồng ý* thì các Phiếu biểu quyết còn lại sẽ thuộc về trường hợp c) *Không có ý kiến*, khi các cổ đông không ghi Phiếu biểu quyết của mình.

6. Các vấn đề tại Đại hội được thông qua khi có từ **51%** trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết **có mặt** trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội, ngoại trừ các quyết định của ĐHĐCĐ liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ **65%** trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

6. Thẻ lệ này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội./.

**BAN TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**





**CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **124/BC-HONIZHĐQT**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020**

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019**

**I. Tình hình chung**

Năm 2019, tình hình chính trị, kinh tế thế giới luôn trong trạng thái bất ổn, tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường. Nghiêm trọng hơn, từ cuối năm 2019, dịch bệnh Covid-19 khởi nguồn từ Trung Quốc và đã lan truyền đến khắp các châu lục, đã làm tổn thất nặng nề về tính mạng, sức khỏe của nhiều người và gây đình trệ nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam, có tác động lớn đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, làm ảnh hưởng đến các dự án đầu tư mới cũng như việc mở rộng quy mô sản xuất của các nhà đầu tư hiện hữu.

Công tác bồi thường đất và các thủ tục có liên quan về đất là khó khăn lớn nhất, đối với Công ty, làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp cũng như công tác thu hút nhà đầu tư.

Do nhiều yếu tố khách quan nên việc tăng vốn điều lệ theo Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ công ty từ 75 tỷ lên 100 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 chưa thực hiện được; đồng thời do chưa thể thu hút đầu tư theo quy định nên nguồn thu từ khoản tiền ứng trước hoạt động cho thuê đất chưa phát sinh làm ảnh hưởng đến việc bố trí nguồn vốn đầu tư KCN giai đoạn II.

Chính vì vậy, năm 2019 có thể xem là năm nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh đối với Công ty CP KCN Hồ Nai. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đã chủ động chuẩn bị kỹ lưỡng, có những bước đi mang tính chiến lược giúp Công ty tiếp tục thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua ngày 10/4/2019.

**II. Kết quả hoạt động quản trị công ty**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trước tình hình đã được dự báo từ đầu năm, Hội đồng quản trị công ty đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác điều hành Công ty theo hướng: Duy trì sự ổn định trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết giảm các khoản chi phí, đồng thời sắp xếp bộ máy tổ chức của Công ty đáp ứng tốt yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

**2. Hoạt động đầu tư**

Năm 2019, Hội đồng quản trị công ty đã có nhiều quyết định và chỉ đạo quan trọng trong việc đầu tư, góp vốn, cụ thể:



- Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh quy hoạch KCN theo hướng phù hợp hiện trạng địa hình thực tế của KCN nhằm tiết giảm chi phí đầu tư, tăng quỹ đất thương phẩm và tranh thủ sự phê duyệt sớm nhất của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng phương án huy động nguồn vốn khác trong tình hình nguồn vốn vay ngân hàng đã hết hạn mức và chưa tăng vốn điều lệ được nhằm phục vụ công tác đầu tư các hạng mục đầu tư thiết yếu, cấp bách, nhất là vốn cho công tác bồi thường đất và hỗ trợ di dời cho các hộ dân.

- Tiếp tục bám sát chính quyền địa phương các cấp để rà soát, hoàn thiện tính pháp lý về trình tự, thủ tục thực hiện biện pháp hành chính cưỡng chế thu hồi đất giai đoạn I; song song đó tăng cường công tác tiếp xúc, trao đổi với các hộ dân nhằm tạo sự đồng thuận. Bám sát Trung tâm Phát triển Quỹ đất TP.Biên Hòa để sớm hoàn thiện thủ tục bồi thường thu hồi đất trên phần diện tích cần thiết phục vụ công tác san lấp mặt bằng ở giai đoạn II của KCN và đầu tư một số công trình xây dựng, sửa chữa, duy tu hạ tầng kỹ thuật KCN.

### **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

#### **a) Các cuộc họp và quyết định của HĐQT:**

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Đại hội đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. Theo đó, số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty từ 5 người tăng lên 7 người.

Hội đồng quản trị đã tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2019 và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ v/v hủy đợt chào bán cổ phiếu theo Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua bằng Nghị quyết số: 105/NQ-HONIZ ngày 10/4/2019 và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận chào bán số: 62/GCN-UBCK ngày 21/8/2019 và bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú tại Công ty, làm thành viên HĐQT Công ty CP KCN Hồ Nai.

Trong năm 2019, do điều kiện khách quan nên Hội đồng quản trị chỉ tổ chức được 02 cuộc họp và 04 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua nghị quyết HĐQT về phương án phát hành cổ phiếu, về công tác cán bộ, việc vay vốn và đề nghị họp ĐHĐCĐ bất thường.

Các phiên họp của HĐQT và việc lấy ý kiến bằng văn bản được tổ chức đảm bảo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được các thành viên dự họp thống nhất thông qua.

Trong năm 2019, các thành viên HĐQT, đặc biệt là Chủ tịch HĐQT, đã sát cánh cùng Ban điều hành trong việc quan hệ với các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai để tháo gỡ khó khăn như: đẩy nhanh việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch KCN, các thủ tục có liên quan về đất để sớm ký Hợp đồng thuê đất với Nhà nước, trong việc huy động vốn phục vụ công tác bồi thường đất theo các Quyết định của UBND tỉnh Đồng Nai và các công tác khác.

#### **b) Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT & BKS:**



Các thành viên HĐQT&BKS công ty đại đa số làm công tác kiêm nhiệm, trong đó có 01 thành viên HĐQT kiêm giữ chức vụ Tổng giám đốc và Trưởng ban BKS làm công tác chuyên trách tại Công ty.

Về chi phí hoạt động của HĐQT&BKS được tuân thủ theo quy định của Điều lệ công ty, thù lao của HĐQT&BKS thực hiện theo dự trù chi phí thù lao do ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt.

## B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2020

Với thành tích ngăn chặn dịch bệnh Covid-19 của Việt Nam đã tạo những tín hiệu tích cực trong thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, sự bất ổn về kinh tế và những diễn biến chính trị hết sức khó lường trên thế giới, dự báo còn nhiều khó khăn trong các hoạt động SXKD và đầu tư của năm 2020.

Chính vì vậy, HĐQT chủ trương và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo tinh thần thận trọng, chắc chắn, phát huy thành quả đạt được của năm 2019; đồng thời linh hoạt, nắm bắt tốt thời cơ trong SXKD và đầu tư, đẩy mạnh việc thu hút các nhà đầu tư vào KCN.

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2020, như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng.*

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Doanh thu	<b>63.425</b>	<b>73.216</b>	<b>115,44%</b>
2	Lợi nhuận trước thuế	24.580	22.250	90,52%
3	Lợi nhuận sau thuế	<b>22.647</b>	<b>20.022</b>	<b>88,41%</b>
4	Nộp ngân sách nhà nước	9.935	10.504	105,73%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	10%	10%	100%
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ</b>			
	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>134.244</b>	<b>526.834</b>	<b>392,44%</b>
	- Đầu tư xây dựng cơ bản	126.244	474.834	376,12%
	- Trả nợ vay tín dụng dài hạn	8.000	52.000	650,00%
	- Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-

### 2. Biện pháp thực hiện

Đứng trước môi trường kinh doanh như dự báo và tình hình nội tại của Công ty, ngoài những công việc theo quy định tại Điều lệ công ty, trong năm 2020 Hội đồng Quản trị sẽ xây dựng chương trình chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục bám sát chiến lược phát triển như đã định hướng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo cho quyền lợi của các cổ đông.



Theo đó:

- Chỉ đạo Ban Điều hành trong việc kiểm soát chặt chẽ và minh bạch chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản, nhằm thực hiện giảm tối đa giá vốn trong đầu tư hạ tầng.
- Định hướng để Công ty xây dựng các phương án về SXKD và đầu tư XDCB cho hạ tầng giai đoạn II theo hướng tổ chức tự thực hiện các khối lượng xây lắp trong khả năng có thể thực hiện được nhằm giảm tối đa chi phí đầu tư, giảm giá thành đất thương phẩm của giai đoạn II. Việc thực hiện đầu tư giai đoạn II không thực hiện đồng loạt mà sẽ thực hiện theo hình thức cuốn chiếu theo tiến độ hợp đồng thuê đất của các nhà đầu tư nhằm giảm áp lực vốn vay.
- Chỉ đạo và định hướng cho Ban Điều hành đẩy mạnh tiến độ đền bù để sớm có quỹ đất đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư cả giai đoạn I và GDII. Việc đền bù đất được thực hiện với các bước đi phù hợp, trong đó các diện tích giải phóng mặt bằng tiếp theo phải đảm bảo diện tích liền vùng, liền khoảnh với các diện tích đền bù trước đó, nhằm triển khai các hệ thống hạ tầng kỹ thuật thu hút đầu tư một cách đồng bộ và tiết kiệm chi phí tối đa.
- Chỉ đạo BDH rà soát, đánh giá lại toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật và có đề xuất các phương án đầu tư sửa chữa cải tạo hạ tầng kỹ thuật giai đoạn I, nhất là đề xuất phương án đầu tư hệ thống xử lý nước thải cho GDII đáp ứng đồng thời việc thu hút đầu tư ở GD II và tiếp nhận nước thải ở GD I.
- Chỉ đạo BDH củng cố và tăng cường đội ngũ cán bộ có năng lực để đáp ứng nhu cầu công việc trong thời gian tới.
- Định hướng để Ban Điều hành xây dựng các kịch bản về nguồn vốn trong thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2020. Trong đó, để đảm bảo nguồn vốn đầu tư, chỉ đạo BDH tiếp tục làm việc với tổ chức tín dụng để đặt vấn đề về món vay cho đầu tư trong năm 2020 cũng như đề nghị với tổ chức tín dụng về việc xem xét tái cơ cấu lại món vay với lãi suất phù hợp nhằm đảm bảo dự án có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2020;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Đức Tấn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP Hố Nai****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **39/BC-HONIZ**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO  
Về tình hình hoạt động SXKD & Đầu tư năm 2019 - Kế hoạch 2020****PHẦN A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019**

Năm 2019 tình hình chính trị, kinh tế thế giới luôn trong trạng thái bất ổn, tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, (nghiêm trọng hơn, từ cuối năm 2019, dịch bệnh Covid-19 khởi nguồn từ Trung Quốc và đã lan truyền đến khắp các châu lục, đã làm tổn thất nặng nề về tính mạng, sức khỏe của nhiều người và gây đình trệ nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam), có tác động lớn đến các nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, làm ảnh hưởng đến các dự án đầu tư mới cũng như việc mở rộng quy mô sản xuất của các nhà đầu tư hiện hữu.

Công tác bồi thường đất và các thủ tục có liên quan về đất là khó khăn lớn nhất đối với Công ty, làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp cũng như công tác thu hút nhà đầu tư.

Trong bối cảnh đó, Lãnh đạo công ty đã duy trì được sự ổn định trong các mặt hoạt động SXKD, dự kiến những khó khăn để tổ chức quản lý và điều hành có hiệu quả. Với sự nỗ lực, đoàn kết và thực hành tiết kiệm của đội ngũ CB-CNV; Công ty đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 10/4/2019, cụ thể gồm những nội dung chính như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH****1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019**

DVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TỶ LỆ
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu trong đó:</b>	<b>70.579</b>	<b>63.425</b>	<b>89,8%</b>
	- Kinh doanh cơ sở hạ tầng	40.117	31.037	77,3%
	- Cung cấp nước sạch	17.086	18.173	106,3%
	- Xử lý nước thải	7.377	8.027	108,8%
	- Tư vấn thiết kế	300	234	78,0%
	- Kinh doanh khác	3.000	-	-
	- Hoạt động tài chính	2.700	5.954	220,5%
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>52.007</b>	<b>38.845</b>	<b>74,7%</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	18.572	24.580	132,3%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>16.515</b>	<b>22.647</b>	<b>137,1%</b>
<b>5</b>	<b>TSLN sau thuế/doanh thu</b>	<b>23,4%</b>	<b>35,7%</b>	<b>152,5%</b>
<b>6</b>	<b>TSLN sau thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo</b>	<b>22,0%</b>	<b>30,2%</b>	<b>137,1%</b>
7	Nộp ngân sách Nhà nước	9256	9.935	143,4%
8	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	10.466.000	11.230.000	107,3%



## 2. Các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể:

a) **Kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN:** Do các hộ dân còn lại của KCN Hồ Nai giai đoạn I chưa chịu di dời để giao đất cho KCN và công tác bồi thường thu hồi đất và các thủ tục có liên quan ở giai đoạn II thực hiện chậm nên đã ảnh hưởng trực tiếp việc cho thuê đất của KCN. Trong năm 2019, Công ty chỉ thu tiền thuê đất và phí sử dụng hạ tầng đối với phần diện tích đất đã có hợp đồng trước đây.

b) **Các dịch vụ khác:** Trong kỳ, Công ty đã cung cấp khoảng 1.512.000m<sup>3</sup> nước sạch và xử lý khoảng 1.209.600m<sup>3</sup> nước thải cho các doanh nghiệp trong KCN. Ngoài ra, doanh thu từ hoạt động tài chính đạt khá cao.

## II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Tổng vốn đầu tư thực hiện trong năm 2019 là 126,244 tỷ đồng, đạt 25,08% so với kế hoạch năm 2019 (503,426 tỷ đồng). Cụ thể:

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
<b>Tổng vốn đầu tư, trong đó:</b>		<b>511,426</b>	<b>134,244</b>	<b>26,25%</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	503,426	126,244	25,08%
2	Trả nợ vay ngân hàng	8,000	8,000	100%

### 1. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KCN:

Trong năm 2019, Công ty triển khai thi công các gói thầu xây dựng hạ tầng với tổng giá trị hợp đồng khoảng 3,4 tỷ đồng, thực hiện chuẩn bị đầu tư: thiết kế tuyến thoát nước thải, cấp nước trong KCN, Nhà máy XLNT tại giai đoạn II và cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp...

### 2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

a) **Phần diện tích còn lại của giai đoạn I KCN:** KCN Hồ Nai giai đoạn I còn vướng khoảng 15 ha chưa được thu hồi ảnh hưởng trực tiếp đến tổng diện tích đất còn lại là 27 ha (dạng da beo). Trong 27 ha đất này có 17 hộ (từ năm 2003 đến nay) cố tình không chịu nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Hiện Công ty đang phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát lại các hồ sơ pháp lý và trình tự để thực hiện cưỡng chế.

b) **Giai đoạn II:** KCN Hồ Nai giai đoạn II có diện tích khoảng 271 ha thuộc địa bàn huyện Trảng Bom và TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, hiện tại có Công ty VMET thuê đất trực tiếp với nhà nước và đã xây dựng nhà xưởng hoạt động từ năm 2009 có diện tích khoảng 30 ha, do đó diện tích bồi thường còn lại của giai đoạn II khoảng 241 ha. Việc đầu tư KCN Hồ Nai giai đoạn II được phân làm 02 đợt đầu tư: Đợt 1 (thực hiện năm 2016 - 2018) - có diện tích 165 ha thuộc địa bàn xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, xã Phước Tân và phường Long Bình, Tp. Biên Hòa và Đợt 2 (thực hiện từ năm 2018) - có diện tích 76 ha thuộc địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom (Công ty đã thực hiện đền bù và thu hồi đất được 4,05 ha để xây dựng hạ tầng cho khu xử lý nước thải tập trung cho giai đoạn I).

Trong năm 2019, Công ty đã làm thủ tục bồi thường trên tổng số diện tích 8,7 ha và hỗ trợ khác cho các hộ dân theo quy định với chi phí 78,514 tỷ đồng. Lũy kế diện tích đã bồi thường, hỗ trợ của giai đoạn II đến 31/12/2019 là 147,86 ha, nhận bàn giao mặt bằng là 129,23 ha với tổng chi phí bồi thường là 508,6 tỷ đồng.

### 3. Đầu tư tài chính:

a) **Chứng khoán kinh doanh:** Hiện Công ty đang sở hữu 209.230 cổ phiếu của Công ty cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh với giá gốc là 2.077.503.756 đồng (giá hiện tại trên sàn giao dịch thấp và Công ty đã trích lập khoản dự phòng giảm giá ngày 31/12/2019).



b) *Tình hình đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:* Tình hình đầu tư góp vốn liên doanh vào các Công ty tính đến 31/12/2019 như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

Stt	Tên công ty	Số vốn phải góp	Góp năm 2019	Lũy kế	Số vốn còn phải góp
1.	CTCP KCN Dầu Giây	9.000	-	9.000	-
2.	CTCP Cao su Dầu Tiếng-Campuchia	9.000	-	9.000	-
<b>CỘNG:</b>		<b>18.000</b>	<b>-</b>	<b>18.000</b>	<b>-</b>

- Công ty CP KCN Dầu Giây: Trong năm 2019 được chia cổ tức của năm 2018 với số tiền 3,06 tỷ đồng (tương đương tỷ lệ cổ tức 34%) và tạm ứng tiền cổ tức năm 2019 là 2,88 tỷ đồng (dự kiến kế hoạch chia cổ tức năm 2019 là 3,6 tỷ đồng).

- Công ty CP Cao su Dầu Tiếng - Campuchia: Trong năm, Công ty đã mở miệng cạo trên gần 1.000 ha/2.200 ha với doanh thu đạt 3,9 tỷ đồng, lợi nhuận -6,097 tỷ đồng và lỗ lũy kế đến cuối năm 2019 là -2,752 tỷ đồng.

#### 4. Tình hình sử dụng nguồn vốn vay thực hiện đầu tư:

- Trong năm 2018, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai (BIDV Đồng Nai) đã giải ngân cho Công ty số tiền 92,68 tỷ đồng, lũy kế đến 31/12/2018 đã giải ngân được 359,027 tỷ đồng. Hạn mức vay theo Hợp đồng tín dụng ký với BIDV Đồng Nai đã hết.

- Năm 2019 Công ty đã vay các nguồn khác để tiếp tục thực hiện Dự án KCN Hồ Nai GDII với tổng số vốn vay là: 68,530 tỷ đồng.

### III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH

#### 1. Cổ đông:

a) *Tình hình cổ đông và vốn cổ phần tính đến thời điểm 10/12/2019:*

Danh mục	Số cổ đông	Số CP	Tỷ lệ
<b>Tổng số cổ phần</b>	<b>100</b>	<b>7.500.000</b>	<b>100,00%</b>
- Cổ đông lớn (trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết)	3	5.243.020	69,91%
- Cổ đông nắm giữ từ 1%-5% CP có quyền biểu quyết	7	1.482.300	24,56%
- Cổ đông nắm giữ dưới 1% CP có quyền biểu quyết	90	414.680	5,53%
<i>Trong đó:</i>			
- Cổ đông là tổ chức	2	3.010.000	40,13%
- Cổ đông cá nhân	98	4.490.000	59,87%

b) *Tình hình cổ đông và vốn cổ phần tính đến ngày 12/5/2020 (ngày chốt danh sách cổ đông phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020):*

<b>Tổng số cổ phần</b>	<b>67</b>	<b>7.500.000</b>	<b>100,00%</b>
- Cổ đông lớn (trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết)	4	5.221.620	69,62%
- Cổ đông nắm giữ từ 1%-5% CP có quyền biểu quyết	7	1.805.200	24,07%
- Cổ đông nắm giữ dưới 1% CP có quyền biểu quyết	56	473.180	6,31%
<i>Trong đó:</i>			
- Cổ đông là tổ chức	1	322.000	4,29%
- Cổ đông cá nhân	66	7.178.000	95,71%



## 2. Quản lý các mặt hoạt động của Công ty:

- Công tác quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, quản lý kỹ thuật, quản lý công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài chính đã đi vào quy củ, luôn cập nhật và thực hiện đúng với các quy định pháp luật Nhà nước hiện hành và của Công ty.

- Công tác tổ chức và lao động tiền lương: Bộ máy tổ chức quản lý và tổ chức sản xuất hoạt động có nền nếp từ Ban tổng giám đốc đến 5 phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực tiếp SXKD. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lao động, đảm bảo tiền lương, tiền thưởng và các chế độ về bảo hiểm xã hội cho người lao động.

## 3. Các công tác khác:

a) *Thu nộp ngân sách Nhà nước*: Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp Ngân sách NN.

b) *Công tác thi đua khen thưởng*: Kết quả bình xét thi đua năm 2019 như sau:

- Về tập thể: Đề nghị Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN công nhận “Tập thể lao động xuất sắc” cho Tập thể CBCNV Công ty và 5 phòng chuyên môn: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kinh doanh, Kỹ thuật và Môi trường.

- Về cá nhân: Có 55/60 người đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó đạt Giấy khen công ty: 25 người; được đề nghị tặng Bằng khen của Tổng giám đốc Tập đoàn: 29 người.

c) *Công tác xã hội, từ thiện và chăm lo đời sống CB-CNV*:

- Công ty và tập thể CB-CNV công ty luôn tích cực tham gia vào các công tác xã hội và từ thiện như: Quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, Quỹ phòng chống thiên tai, quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ người nghèo, ... với tổng số tiền là: 192.700.000đồng;

- Công đoàn đã phối hợp cùng với Ban tổng giám đốc tổ chức tốt việc chăm lo đời sống cho CB-CNV, năm 2019 có những hoạt động cụ thể sau: Tổ chức tham quan nghỉ mát tại Hà Nội - Ninh Bình - Hạ Long với chi phí: 738.905.000đồng; khám sức khỏe định kỳ, tặng quà thiếu nhi và học sinh giỏi là con của CBCNV công ty, hỗ trợ Ban nữ công công ty,... với tổng số tiền là: 44.811.000đồng.

## IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Mặt làm được:

- Dù chịu sự tác động từ tình hình chung, nhưng Công ty luôn cố gắng để thực hiện tốt kế hoạch SXKD đã đề ra.

- Công ty đã tích cực tiến hành công tác bồi thường đất và thực hiện các thủ tục pháp lý về đất của dự án giai đoạn II KCN, song song đó từng bước tháo gỡ ách tắc về giải phóng mặt bằng của giai đoạn I.

- Không ngừng hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý và điều hành đáp ứng yêu cầu của thực tế cũng như để chuẩn bị cho định hướng phát triển trong tương lai của Công ty.

### 2. Tồn tại, khó khăn:

- Khó khăn tồn tại của Công ty vẫn là công tác bồi thường đất.

- Việc điều chỉnh quy hoạch KCN và các thủ tục để có Hợp đồng thuê đất với UBND tỉnh Đồng Nai phải thực hiện quá nhiều bước dẫn đến việc chậm trễ cho công tác đầu tư xây dựng hạ tầng và cho thuê đất của KCN.

- Do số lượng doanh nghiệp trong KCN lớn (khoảng 100 doanh nghiệp), đa số là doanh nghiệp nhỏ nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn, nhất là trong công tác kiểm tra, xử lý chất lượng nước thải trước khi xả ra hệ thống nước thải chung của KCN. Mặt khác, hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN giai đoạn I đã được đầu tư trên 15 năm nên đã xuống cấp nên công ty phải thường xuyên duy tu, sửa chữa.



## PHẦN B. KẾ HOẠCH SXKD & ĐẦU TƯ NĂM 2020

Năm 2020, tình hình thu hút đầu tư tại KCN Hồ Nai có những tín hiệu khả quan. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tại giai đoạn I (phần diện tích đất còn lại) và diện tích dự án giai đoạn II đang được sự giúp đỡ và hỗ trợ của các cấp chính quyền địa phương, hy vọng sẽ được giải quyết trong thời gian gần nhất để công ty đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và cho thuê đất. Hiện đã có một số nhà đầu tư đến tìm hiểu, khảo sát và ký thỏa thuận thuê đất.

### I. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2020

#### 1. Chỉ tiêu kế hoạch:

Để phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi đất, cho thuê đất, phân đấu thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch năm 2020, các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ (%) KH20/TH19
<b>I</b>	<b>SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>63.425</b>	<b>73.216</b>	<b>115,44%</b>
	- Kinh doanh cơ sở hạ tầng	31.037	40.006	128,90%
	- Cung cấp nước sạch	18.173	18.900	104,00%
	- Xử lý nước thải	8.027	8.160	101,66%
	- Tư vấn thiết kế	234	-	-
	- Kinh doanh khác	0	3.000	-
	- Hoạt động tài chính	5.954	3.150	52,91%
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>38.845</b>	<b>50.967</b>	<b>131,21%</b>
3	Lợi nhuận trước thuế	24.580	22.250	90,52%
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>22.647</b>	<b>20.022</b>	<b>88,41%</b>
5	TSLN sau thuế/doanh thu	35,7%	27,3%	76,59%
6	TSLN sau thuế/VDL cuối kỳ báo cáo	30,2%	26,7%	88,41%
7	Nộp ngân sách nhà nước	9.935	10.504	105,73%
8	Thu nhập NLĐ b/q (đồng/người/tháng)	11.230.000	11.300.000	100,62%
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ, trong đó:</b>	<b>134.244</b>	<b>526.834</b>	<b>392,44%</b>
1	XDCB	126.244	474.834	376,12%
2	Trả nợ vay Ngân hàng	8.000	52.000	650,00%

(Chi tiết theo bảng KHSXKD và ĐTXDCB đính kèm)

#### 2. Các mặt hoạt động cụ thể:

##### 2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Thực hiện việc thu tiền thuê đất và phí sử dụng hạ tầng đối với phần diện tích đã có hợp đồng với Công ty.



- Đẩy mạnh tiến độ đầu tư, nâng cao chất lượng xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật KCN trên phần đất còn lại của giai đoạn I và phần đất đã bồi thường, thu hồi đất còn lại đợt 1 và đợt 2 của giai đoạn II để xúc tiến cho thuê trong năm 2020.

- Tăng cường công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, chỉnh trang hạ tầng giai đoạn I ngày càng khang trang tạo tiền đề thu hút đầu tư giai đoạn II.

- Đáp ứng việc cung cấp nước và xử lý nước theo nhu cầu của các doanh nghiệp hiện có và các doanh nghiệp đầu tư mới. Tăng cường kiểm soát cơ sở vật chất, khắc phục kịp thời các sự cố của hệ thống cấp nước, xử lý nước và nâng cao năng lực vận hành, khai thác và quản lý để đảm bảo lượng nước ít thất thoát, ít hao hụt và xử lý nước đạt quy chuẩn môi trường.

## 2.2. Hoạt động đầu tư:

a) Bồi thường, thu hồi đất: Tiếp tục triển khai thực hiện các công tác bồi thường, thu hồi phần đất còn lại của giai đoạn I (xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom) và đợt 1 giai đoạn II tại Phường Phước Tân, P.Long Bình TP. Biên Hòa và một phần đất của đợt 2 giai đoạn II tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom.

b) Đầu tư cơ sở hạ tầng KCN:

Tập trung chủ yếu hoàn chỉnh các hạng mục còn lại của giai đoạn I và triển khai đầu tư trên phần đất đã bồi thường và thu hồi đất đợt 1, đợt 2 giai đoạn II với các hạng mục chủ yếu sau:

b.1. Giai đoạn I:

- Thi công khai hoang và san ủi đất hữu cơ;
- Thi công công, hàng rào - nhà bảo vệ khu công nghiệp trên đường số 1;
- Đầu tư xây dựng tuyến đường: đường trục chính song song với đường sắt; đường 3B và 3A;
- Đầu tư xây dựng các hệ thống cấp nước, thoát nước mưa và nước thải dọc theo tuyến đường nói trên;

b.2. Giai đoạn II:

- Chuẩn bị công tác mặt bằng: rà mìn, san ủi, vận chuyển đất hữu cơ và san lấp mặt bằng;
- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường D1, D2, D3, D4, N1, N2, N3 bao gồm các hạng mục đường giao thông, hệ thống cấp nước sạch, thoát nước mưa và nước thải, cây xanh thảm cỏ và chiếu sáng;
- Thi công Trạm XLNT tập trung tại giai đoạn II và đường ống dẫn nước thải từ giai đoạn I về giai đoạn II; trạm bơm tăng áp cấp nước;
- Thi công tạo tuyến tuyến đường N2 từ D4 nối vào đường Thành Thái.

c) Thiết bị:

- Mua sắm mới xe Ford 07 chỗ (thanh lý xe Ford Everest 07 chỗ mua năm 2006) và xe Toyota Innova 07 chỗ mua năm 2006);
- Mua sắm xe chữa cháy chuyên ngành (4 m<sup>3</sup>) theo quy định của Luật PCCC (kế hoạch 2019 chuyển qua).

## II. NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2020

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư năm 2020** : **526,834** tỷ đồng
  - a. **Vốn đầu tư xây dựng cơ bản** : **474,834** tỷ đồng;
- Trong đó:*
- **Xây lắp** : **179,272** tỷ đồng;



- Thiết bị : 3,700 tỷ đồng;
- Kiến thiết cơ bản khác : 291,862 tỷ đồng.
- b. Trả nợ vay tín dụng dài hạn : **52,000** tỷ đồng.
- 2. Cân đối nguồn vốn : 526,834** tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu : 11,462 tỷ đồng;
- Vốn vay : 131,263 tỷ đồng;
- Vốn khác : 384,109 tỷ đồng.

### III. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI

- Xúc tiến quảng bá hình ảnh và giới thiệu các thế mạnh của khu công nghiệp để thu hút khách hàng bằng nhiều hình thức trên website, bảng quảng cáo, tham gia các đợt xúc tiến đầu tư khi có điều kiện và thông qua kênh giới thiệu của các doanh nghiệp đã và đang đầu tư tại khu công nghiệp có mối quan hệ tốt với công ty nhiều năm qua;

- Bám sát chính quyền địa phương các cấp để lập phương án cường chế các hộ dân còn lại của giai đoạn 1 và đẩy mạnh tiến độ công tác bồi thường của giai đoạn 2;

- Khuyến khích thu hút đầu tư bằng “Quy chế hoa hồng môi giới”;

- Linh hoạt trong việc xây dựng giá cho thuê trình Hội đồng quản trị phê duyệt để thu hút đầu tư tạo nguồn đầu tư, giảm bớt áp lực vốn vay;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính năng động của tập thể lãnh đạo từ Ban Tổng giám đốc điều hành đến các Trưởng, Phó phòng và cán bộ - công nhân viên. Nắm bắt và chỉ đạo kịp thời các ý tưởng, biện pháp... nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư, triển khai nhanh, bảo đảm tiến độ, chất lượng kỹ thuật theo đúng trình tự quy định, dám làm dám chịu trách nhiệm, không đùn đẩy, né tránh nhiệm vụ và trách nhiệm được giao;

- Các mặt công tác quản lý và điều hành cần phát huy cũng như khắc phục trong năm 2020 như sau: Tổ chức tốt các mặt hoạt động SXKD; đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng KCN, đồng thời thực hiện đúng các quy định về đầu tư và quản lý kỹ thuật chặt chẽ; theo dõi, kiểm tra việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật trong KCN. Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại KCN theo quy định; phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường đối với từng doanh nghiệp nói riêng và KCN nói chung; quản lý và vận hành tốt Trạm xử lý nước thải tập trung KCN, trạm bơm trung chuyển; quản lý các khoản chi phí một cách hợp lý, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Theo dõi, kiểm tra chặt chẽ việc thanh quyết toán, đặc biệt là tiến độ thanh quyết toán các loại công trình. Thường xuyên rà soát các quy chế, quy định về công tác quản lý đã được ban hành để sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CB-CNV; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019 và cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2020 của Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2020;
- Lưu: VT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Thái Minh Quang**



CÔNG TY CỔ PHẦN KCN HỒ NAI  
BAN KIỂM SOÁTCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 31/BC-HONIZBKS

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019  
VÀ NHIỆM KỲ III (2015-2020) - KẾ HOẠCH NĂM 2020  
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 các nội dung sau:

**I. BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019****1. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019**

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019, nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019, cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch đầu tư – XDCB.

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018; phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc ghi chép và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra công tác đầu tư thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN.

- Kiểm tra các khoản vay để phục vụ dự án KCN đợt 1 - GD2.

- Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Công ty, nghị Quyết ĐHĐCĐ; các nghị quyết của HĐQT; giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc công ty.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị và tham gia đóng góp ý kiến đối với các vấn đề liên quan.

- Tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý.

- Lập Báo cáo công tác kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 gửi Ban Kiểm soát nội bộ Tập đoàn CNCSVN.

- Lập Báo cáo công tác kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2019**

a) Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty:



- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua nghị quyết của HĐQT nhằm định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên.

- Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT công ty.

- Định kỳ hàng quý hoặc theo yêu cầu của HĐQT, Ban Tổng giám đốc báo cáo HĐQT tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT Công ty.

**b) Thẩm định báo cáo hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính của Công ty:**

- Về Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Số tt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>70.579</b>	<b>63.426</b>	<b>89,86%</b>
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	67.879	57.471	84,67%
	Trong đó: <i>Kinh doanh CSHT</i>	40.117	31.037	77,37%
	- Hoạt động tài chính	2.700	5.953	220,48%
	- Thu nhập khác		2	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>52.007</b>	<b>38.845</b>	<b>74,69%</b>
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	36.193	27.892	77,07%
	Trong đó: <i>Kinh doanh CSHT</i>	16.706	9.166	54,87%
	- Hoạt động tài chính	4.305	481	11,18%
	- Thu nhập khác		1	
	- Chi phí bán hàng	2.029	1.952	96,21%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.480	8.519	89,87%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>18.572</b>	<b>24.581</b>	<b>132,35%</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>16.515</b>	<b>22.647</b>	<b>137,13%</b>
<b>5</b>	<b>Số phải nộp ngân sách</b>	<b>9.256</b>	<b>9.935</b>	<b>107,34%</b>
<b>6</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VLĐ</b>	<b>22,02%</b>	<b>30,20%</b>	<b>137,13%</b>
<b>7</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận ST/doanh thu</b>	<b>23,40%</b>	<b>35,71%</b>	<b>152,59%</b>
<b>8</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.004</b>	<b>2.748</b>	

Các chỉ tiêu tổng doanh thu và tổng chi phí năm 2019 không đạt kế hoạch do:

+ Chỉ tiêu doanh thu hoạt động SXKD chỉ đạt 84,67% so với kế hoạch, trong đó doanh thu kinh doanh cơ sở hạ tầng chỉ đạt 77,37%, chủ yếu do chưa phát sinh doanh thu các hợp đồng thuê đất theo dự kiến của giai đoạn 2. Theo đó, chỉ tiêu chi phí hoạt động SXKD cũng chỉ đạt 77,07% so với kế hoạch.

+ Chỉ tiêu doanh thu hoạt động tài chính đạt 220,48% so với kế hoạch là do phát sinh việc ứng tiền cổ tức đợt 1 năm 2019 của Công ty CP Khu công nghiệp Dầu



Giây (2.880 triệu đồng). Chi phí hoạt động tài chính chỉ đạt 11,18% so với kế hoạch là do không phát sinh chi phí lãi vay của hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng của giai đoạn 2.

Do tác động của các chỉ tiêu doanh thu và chi phí trên, các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế cùng vượt kế hoạch (132,35% và 137,13%).

- Về Báo cáo tài chính:

+ Công ty đã lập Báo cáo tài chính theo đúng quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính, chuẩn mực kế toán và các quy định pháp lý có liên quan.

+ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019:

*DVT: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Tỷ lệ CK/ĐK
<b>Tài sản</b>		<b>640.350.774.695</b>	<b>763.462.376.949</b>	<b>119,23%</b>
A	Tài sản ngắn hạn	23.675.272.640	33.894.546.399	143,16%
B	Tài sản dài hạn	616.675.502.055	729.567.830.550	118,31%
<b>Nguồn vốn</b>		<b>640.350.774.695</b>	<b>763.462.376.949</b>	<b>119,23%</b>
C	Nợ phải trả	477.448.692.291	587.451.358.185	123,04%
I	Nợ ngắn hạn, trong đó:	42.548.224.472	130.702.245.282	307,19%
	Vay ngắn hạn	9.000.000.000	89.030.000.000	989,22%
II	Nợ dài hạn, trong đó:	434.900.467.819	456.749.112.903	105,02%
	+ Vay dài hạn	349.027.000.000	323.027.000.000	92,56%
D	- Vốn chủ sở hữu	162.902.082.404	176.011.018.764	108,05%

+ Vốn chủ sở hữu cuối kỳ tăng 1,05 lần so với đầu kỳ.

+ Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,26 lần.

#### c) Hoạt động đầu tư:

*DVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH
<b>Tổng vốn đầu tư</b>		<b>511.426</b>	<b>134.244</b>	<b>26,25%</b>
1	Đầu tư XD CB	503.426	126.244	25,08%
2	Trả nợ vay ngân hàng	8.000	8.000	100,00%

- Tổng vốn đầu tư năm 2019 là 134.244 triệu đồng, chỉ đạt 26,25 % so với kế hoạch (511.426 triệu đồng), do những khó khăn sau:

+ Việc bồi thường, thu hồi phần đất còn lại của giai đoạn 1 chưa thể thực hiện được do các hộ dân không chịu di dời để giao đất cho KCN.

+ Về công tác đầu tư giai đoạn 2 KCN Hồ Nai: Do những khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của KCN; do việc điều chỉnh hồ sơ quy hoạch chi tiết KCN cho phù hợp với địa hình thực tế và do phải thực hiện đầy đủ các bước thủ tục theo quy định mới trong việc cấp quyết định giao đất, hợp đồng thuê đất với Nhà



nước nên việc triển khai đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chậm so với kế hoạch và chưa thể cho nhà đầu tư thuê đất.

- Hoạt động đầu tư trong năm 2019 chủ yếu để thực hiện dự án KCN giai đoạn 2 với tổng giá trị phát sinh là 125.254 triệu đồng, đạt 26,29% so với kế hoạch (476.406 triệu đồng).

Lũy kế đến ngày 31/12/2019, tổng vốn đầu tư để thực hiện dự án KCN giai đoạn 2 là 670.313 triệu đồng. Trong đó, tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 508.601 triệu đồng. Diện tích đã bồi thường, hỗ trợ đến 31/12/2019 là 147,86 ha, nhận bàn giao mặt bằng là 129,23 ha.

**d) Kết quả thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:**

- Công ty đã thực hiện Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;

- Công ty đã thực hiện chi cổ tức năm 2018 là 10% theo mệnh giá cổ phần;

- Thực hiện trích thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019;

- Ngoài ra, theo Nghị quyết số 119/NQ-HONIZ ngày 15/11/2019 của phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2019, Công ty đã hủy đợt chào bán cổ phiếu theo Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng.

**3. Kiến nghị của Ban Kiểm soát**

Qua công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Ban Kiểm soát có những kiến nghị như sau:

- Công ty có những biện pháp tích cực để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2020;

- Tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ;

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD;

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, thu hồi đất; thực hiện công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN;

- Triển khai các bước tiếp theo để ký kết hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai;

- Cân đối nguồn vốn để vừa tiếp tục công tác đầu tư vừa đảm bảo việc trả nợ, trả lãi tiền vay ngân hàng đúng hạn.

**II. BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NHIỆM KỲ 2015-2020**

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quy chế của Ban Kiểm soát, cụ thể:

- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư – XD CB;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính quý, năm đã được kiểm toán; phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;



- Tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, đánh giá kết quả công tác kiểm soát;
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành; tình hình tuân thủ các quy định của Điều lệ công ty và pháp luật; tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành và nêu các ý kiến góp ý, kiến nghị về công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT và Ban Điều hành.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020, thực hiện các nội dung khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- Tăng cường công tác kiểm soát mọi hoạt động của Công ty, đặc biệt là công tác đầu tư dự án KCN giai đoạn 2;
- Giám sát tình hình tài chính, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty;
- Tích cực thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành để có các góp ý kịp thời, cần thiết;
- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành công ty;
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019 và nhiệm kỳ III (2015-2020), kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2020, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2019;
- Lưu: BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Đông Phương**



**CÔNG TY CP KCN HỒ NAI  
BAN KIỂM SOÁT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 32/TTr-HONIZBKS

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

V/v: Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể như sau:

1. Chấp thuận chọn một trong ba đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong ba đơn vị kiểm toán trên.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN .****Đỗ Đông Phương**



**CÔNG TY CP KCN HỒ NAI**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **125/TTr-HONIZHĐQT**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

V/v: Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2019  
 & Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 104/NQ-HONIZ ngày 10/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số: 123/NQ-HONIZHĐQT ngày 21/4/2020 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

**I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

ĐVT: đồng

Stt	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN
1	Doanh thu	70.579.000.000	63.425.939.239
2	Chi phí	52.007.000.000	38.845.342.383
3	Lợi nhuận trước thuế	18.572.000.000	24.580.596.556
4	Lợi nhuận sau thuế	16.515.000.000	22.647.182.813
5	Trích lập các quỹ doanh nghiệp (19%)	3.137.000.000	- 4.302.964.734
	- Quỹ phát triển doanh nghiệp (10%)	1.651.000.000	2.264.718.281
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	1.321.000.000	1.811.774.625
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (1%)	165.000.000	226.471.828
6	Lợi nhuận còn lại	13.377.000.000	18.344.218.079
7	Tỷ lệ chia cổ tức (theo NQĐHĐCĐ 2019: 10%)	7.500.000.000	7.500.000.000
8	Thời điểm chia cổ tức năm 2019: Cuối năm 2020		
9	Lợi nhuận để lại	5.877.000.000	10.844.218.079



**II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020** (làm tròn số)

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH
1	Doanh thu	73.216.000.000
2	Chi phí	50.966.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	22.249.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	20.022.000.000
5	Trích lập các quỹ doanh nghiệp 19%, trong đó:	3.804.180.000
	- Quỹ phát triển doanh nghiệp (10%)	2.002.200.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (8%)	1.601.760.000
	- Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (1%)	200.220.000
6	Lợi nhuận còn lại	16.217.820.000
7	Tỷ lệ chia cổ tức	10%
8	Thời điểm chia cổ tức: - Đợt 1: Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ và thời điểm chia cổ tức đợt 1 năm 2020 căn cứ vào Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 do Ban điều hành trình. - Đợt 2: Do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định.	

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Huỳnh Đức Tấn**



CÔNG TY CP KCN HỒ NAI  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **126/TTr-HONIZHĐQT**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

### **TỜ TRÌNH**

V/v Quyết toán tiền lương và thù lao năm 2019  
& Dự trù tiền lương và thù lao HĐQT + BKS năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 104/NQ-HONIZ ngày 10/4/2019 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số: 123/NQ-HONIZHĐQT ngày 21/4/2020 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai v/v quyết toán tiền lương và thù lao năm 2019 và dự trù tiền lương và thù lao HĐQT & BKS năm 2020,

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội về việc Quyết toán tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Dự trù tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, cụ thể như sau:

#### **I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Stt	Đơn vị/ Chức danh	Số người	Lương/ Thù lao (tháng)	Số tháng	Thành tiền	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>					
1	Chủ tịch	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên	5	2.000.000	12	120.000.000	
		1	2.000.000	6	12.000.000	Tháng 1-6/2019
		1	2.000.000	2	4.000.000	Tháng 11&12/2019
3	Thư ký	1	1.000.000	12	12.000.000	
<b>CỘNG (I):</b>					<b>184.000.000</b>	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>					
1	Trưởng ban	1			210.216.780	Chuyên trách
2	Kiểm soát viên	1	1.000.000	12	12.000.000	
<b>CỘNG (II):</b>					<b>222.216.780</b>	
<b>TỔNG CỘNG:</b>					<b>406.216.780</b>	

**Bằng chữ:** Bốn trăm lên sáu triệu hai trăm mười sáu ngàn bảy trăm tám mươi đồng.

**Ghi chú:** Dự trù tiền lương và thù lao HĐQT và BKS được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 là: 403.395.600 đồng.



**II. DỰ TRÙ TIỀN LƯƠNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2020**

Stt	Đơn vị/ Chức danh	Số người	Lương/ Thù lao (tháng)	Số tháng	Thành tiền	GHI CHÚ
<b>I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
<b>Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2020:</b>						
1	Chủ tịch	1	3.000.000	5	15.000.000	
2	Thành viên	6	2.000.000	5	60.000.000	
3	Thư ký	1	1.000.000	5	5.000.000	
Cộng:					80.000.000	
<b>Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2020:</b>						
1	Chủ tịch	1	20.000.000	7	140.000.000	
2	Phó chủ tịch	1	15.000.000	7	105.000.000	
3	Thành viên	1	10.000.000	7	70.000.000	
4	Thư ký	1	2.000.000	7	14.000.000	
Cộng:					329.000.000	
<b>CỘNG (I):</b>					<b>409.000.000</b>	
<b>II BAN KIỂM SOÁT</b>						
1	Trưởng ban	1	13.000.000	16	208.000.000	Chuyên trách (*)
<b>Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2020:</b>						
2	Kiểm soát viên	1	1.000.000	5	5.000.000	
<b>Từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2020:</b>						
3	Kiểm soát viên	2	2.000.000	7	28.000.000	
<b>CỘNG (II):</b>					<b>241.000.000</b>	
<b>TỔNG CỘNG:</b>					<b>650.000.000</b>	

**Bảng chữ: Sáu trăm năm mươi triệu đồng****Ghi chú:**

(\*) Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng mức lương tương đương Trưởng phòng bậc 1 của Công ty cộng với lương bổ sung và tiền ăn giữa ca tương đương với CB-CNV công ty và được quyết toán cụ thể vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên. ;

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Đức Tấn**



CÔNG TY CP KCN HỒ NAI  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 127/TTr-HONIZHĐQT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, việc miễn nhiệm TVHĐQT  
& Bầu Thành viên HĐQT&BKS Nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần KCN Hồ Nai;

Căn cứ Nghị quyết số: 123/NQ-HONIZHĐQT ngày 21/4/2020 của Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị CTCP KCN Hồ Nai kính trình Đại hội thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT&BKS nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

### 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty và cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

a) Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty:

Căn cứ tình hình và cơ cấu cổ đông của Công ty sau khi cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thoái vốn thành công vào tháng 3/2020, Hội đồng quản trị xét thấy về quy mô hoạt động hiện tại của Công ty không cần phải có số lượng thành viên HĐQT đông (hiện tại là bảy [07] thành viên) và cũng để sự lãnh đạo, quản lý của HĐQT được gọn nhẹ, tập trung và hiệu quả hơn, HĐQT thống nhất đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 26 Điều lệ công ty như sau: **Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người.**

b) Cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty thì số lượng thành viên Hội đồng quản trị công ty giảm từ bảy (07) xuống ba (03) người và được cơ cấu như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 01;
- Phó chủ tịch HĐQT : 01;
- Thành viên HĐQT : 01.

### 2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

Đồng thời theo quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề nghị Đại hội thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT, cụ thể:

a) Các TVHĐQT đã hết nhiệm kỳ thành viên (được bầu từ tháng 6/2015) và không phải miễn nhiệm, gồm: 1) Ông Nguyễn Văn Hăng và 2) Ông Thái Minh Quang.



b) Các TVHĐQT hiện còn trong nhiệm kỳ thành viên và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm, gồm: 1) Ông Huỳnh Đức Tấn, 2) Bà Dương Thị Kiều Anh, 3) Ông Trần Mạnh, 4) Ông Dương Đình Thóa - Tất cả 04 thành viên này đều được bầu bổ sung vào tháng 5/2018 và 5) Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Được bầu bổ sung vào tháng 11/2019.

### 3. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025:

Hội đồng quản trị công ty đã thống nhất danh sách và đã cung cấp thông tin cá nhân của các ứng viên đề Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025, gồm có:

a) Bầu thành viên Hội đồng quản trị:

Danh sách đề cử gồm có ba (03) ứng viên:

- Ông Huỳnh Đức Tấn;
- Bà Dương Thị Kiều Anh;
- Ông Trần Mạnh.

b) Bầu thành viên Ban kiểm soát:

Tất cả thành viên Ban kiểm soát hiện đã hết nhiệm kỳ thành viên (được bầu vào tháng 6/2015) và danh sách đề cử bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 gồm có ba (03) ứng viên:

- Ông Đỗ Đông Phương;
- Ông Trương Quốc Khánh;
- Ông Nguyễn Công Định.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Tấn



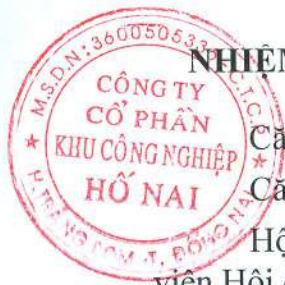
**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DỰ  
THẢO**

## **QUY CHẾ BẦU CỬ**

### **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỒ NAI**



Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KCN Hồ Nai xây dựng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

#### **Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo đúng luật pháp Việt Nam.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (TVHĐQT) và thành viên Ban Kiểm soát (TVBKS) của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai (sau đây viết tắt là HONIZ) nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên (viết tắt là ĐHĐCĐ) năm 2020 được thực hiện theo các quy định trong Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của HONIZ hoặc những người được ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.

#### **Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn TVHĐQT**

1. Số lượng TVHĐQT: Số lượng TVHĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 3 (ba) người.
2. Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 (năm) năm. Nhiệm kỳ của TVHĐQT là 5 (năm) năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn TVHĐQT: Ứng viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều lệ công ty, cụ thể:
  - a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
  - b) Người không phải là cổ đông thì phải tốt nghiệp đại học trở lên, có năng lực và kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp hoặc trong ngành kinh doanh chủ yếu của HONIZ.
  - c) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

#### **Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn TVBKS**

1. Số lượng TVBKS: Số lượng TVBKS nhiệm kỳ 2020-2025 là 3 (ba) người.
2. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm. Nhiệm kỳ của TVBKS là 5 (năm) năm và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn TVBKS:



- a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp, có trình độ từ Đại học trở lên;
- c) TVBKS không phải là người có liên quan với Người quản lý của HONIZ;
- d) Trong BKS phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- e) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật;
- f) Trưởng ban Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

#### **Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm TVHĐQT và TVBKS**

1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên TVHĐQT và ứng viên TVBKS. Số lượng ứng viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm:

- a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên

2. Trường hợp số lượng ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng viên còn lại do Chủ tọa hoặc các cổ đông khác đề cử.

#### **Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu TVHĐQT và TVBKS**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:
- a) Đơn ứng cử, Đơn đề cử hoặc HĐQT đề cử ứng viên bầu TVHĐQT-BKS;
  - b) Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
  - c) Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền đề cử).
2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới HONIZ trước khi họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử**

1. Việc bầu cử TVHĐQT và TVBKS của HONIZ sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT (hoặc BKS) do ĐHĐCĐ thông qua. Ví dụ:



Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ là 3 thành viên và BKS là 3 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 3.000 phiếu cho 3 ứng viên TVHĐQT và 3.000 phiếu cho 3 ứng viên TVBKS.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

### **Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử**

#### **1. Ban Kiểm phiếu:**

a) Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b) Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên, gồm 1 Trưởng ban và 2 thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS.

2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

#### **3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:**

- a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
- b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c) Phân phát và thu phiếu bầu cử;
- d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- g) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề Đại hội quyết định;
- h) Và các nhiệm vụ liên quan khác;
- i) Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

#### **1. Phiếu bầu:**

- a) Phiếu bầu do HONIZ phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của HONIZ, có mã số đại biểu; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện có quyền biểu quyết;
- b) Cổ đông được phát đồng thời 01 phiếu bầu TVHĐQT và 01 phiếu bầu TVBKS;
- c) Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

#### **2. Cách ghi phiếu bầu:**



a) Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cử đồng viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

b) Nếu không bầu cho ứng viên, cử đồng điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu.

c) Cử đồng có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào (phiếu trắng).

d) Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cử đồng không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cử đồng đó ( $=$  số cử phần  $\times$  số thành viên được bầu).

### **3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:**

a) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cử đồng đó ( $=$  số cử phần  $\times$  với số thành viên được bầu);

c) Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

### **4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:**

a) Phiếu không do Công ty cổ phần KCN Hồ Nai phát hành và /hoặc không có dấu của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai.

b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới).

c) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cử đồng thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

d) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cử đồng đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền).

### **Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cử đồng cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng.

3. Các cử đồng chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.

4. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

### **Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT (hoặc thành viên BKS) được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.

2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cử phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cử phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng



ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của HONIZ thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

3. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT hoặc BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

#### **Điều 12. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
  - b) Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
  - d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
  - e) Kết quả bầu cử;
  - f) Chữ ký của các Thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

#### **Điều 13. Quyền chất vấn**

Các cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 14. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần KCN Hồ Nai thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2020-2025.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ 2020;
- Lưu: VT.